

KẾ HOẠCH
Phụ đạo học sinh tiếp thu bài chậm năm học 2017– 2018

Căn cứ Văn bản 03/VBHN-BGDĐT ngày 28 tháng 9 năm 2016 Thông tư ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học;

Căn cứ Công văn số 902/PGDĐT – CMTH ngày 7 tháng 9 năm 2017 của Phòng GD&ĐT Đông Triều Về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học, năm học 2017 – 2018;

Căn cứ kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2017 – 2018 của Hiệu trưởng trường Tiểu học Nguyễn Văn Cừ;

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường, các khối, lớp, Chuyên môn trường Tiểu học Nguyễn Văn Cừ xây dựng kế hoạch phụ đạo cho học sinh tiếp thu bài chậm như sau :

I/ MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU :

1. Mục đích:

- Nâng cao chất lượng giáo dục;
- Hạn chế những học sinh ngồi nhầm lớp;
- Bổ sung một số kiến thức mà học sinh bị hỏng do một số điều kiện khách quan.

2. Yêu cầu:

- Giáo viên được phân công phụ đạo học sinh chưa hoàn thành các môn học và các hoạt động giáo dục cần xây dựng bài soạn đầy đủ với kiến thức cơ bản, cần thiết theo nhu cầu của học sinh. Các chủ đề phụ đạo cần thống nhất theo bộ môn, đảm bảo yêu cầu và phù hợp với nhận thức của học sinh.
- Các tổ chuyên môn có môn phụ đạo cần lập kế hoạch và triển khai thực hiện theo kế hoạch căn cứ vào kế hoạch chung của nhà trường.
- Các giáo viên trong quá trình phụ đạo cần đảm bảo tính hệ thống, chú trọng phát triển tư duy và kỹ năng học tập, phương pháp nhận thức của môn học.

- Giáo viên nghiên cứu tài liệu, giáo án đầy đủ khi lên lớp, có sổ theo dõi học sinh học tập; kiểm tra đánh giá học tập của học sinh trong quá trình phụ đạo.
- Học sinh tham gia đầy đủ các buổi ôn tập phụ đạo, tích cực học tập .

II/ ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1/ Về đội ngũ:

- Tổng số CB, GV: 28 Nữ: 28;
- Tổng số giáo viên: 22;
- Giáo viên trực tiếp tham gia giảng dạy: 22;
- Đảng viên: 15 người (chiếm 53,6%)
- Đoàn viên Thanh niên: 16/28 người (chiếm 57,1%)

1.1. Nhận thức:

- Đa số CBGV đều nắm vững chủ trương của Đảng, thực hiện tốt luật pháp của nhà nước, quy chế chuyên môn.
- 100% cán bộ, giáo viên trong trường có nhận thức đúng đắn về vai trò, vị thế và trách nhiệm của nhà giáo trước yêu cầu của sự nghiệp đào tạo nguồn lực con người.

1.2. Đào tạo:

- Trình độ chuyên môn: Đạt chuẩn $28/28=100\%$; $27/28=96,4\%$ trên chuẩn, trong đó:
 - + Đại học: 17/28 người (chiếm 60,7%)
 - + Cao đẳng: 10/28 người (chiếm 35,7 %)
 - + Trung cấp: 01/28 người (chiếm 3,6%)
- Trình độ chính trị: TC: 02; Sơ cấp: 13; Trình độ quản lý: ĐH: 01
- Đánh giá chung: 100% cán bộ, giáo viên đều được đào tạo chuẩn và trên chuẩn, đáp ứng được yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

c/ Tay nghề:

- Do được đào tạo cơ bản nên hầu hết giáo viên truyền thụ được kiến thức cơ bản, phù hợp với đối tượng học sinh.
- Đội ngũ trẻ nhiệt tình, có ý thức học tập nâng cao tay nghề.
- Cán bộ, giáo viên có ý thức trách nhiệm đối với nghề nghiệp, với học

sinh.

2/ Về học sinh:

Tổng số lớp: 16; Tổng số học sinh: 548

Số học sinh học 9-10 buổi/ tuần: 548/ 548 = 100,0%

Trong đó:

	Số lớp	Số học sinh	Lớp 1		Lớp 2		Lớp 3		Lớp 4		Lớp 5	
			Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
Học sinh	16	548	4	126	3	112	3	101	3	101	3	108
- Nữ		271	4	60	3	53	3	51	3	56	3	51
- Dân tộc ít người	3	3	2	2	1	1						
Học 6-7 buổi/tuần												
Học 9-10 buổi/tuần	16	548	4	126	3	112	3	101	3	101	3	108
HS học ngoại ngữ:	16	548	4	126	3	112	3	101	3	101	3	108
- T. Anh 2 tiết/tuần	7	239	4	126	3	112						
- T. Anh 4 tiết/tuần	9	311					3	101	3	101	3	108
HS học Tin học							3	101	3	101	3	108
HS nghèo, khó khăn	2	2					1	1			1	1
HS khuyết tật	5	5	1	1			2	2	1	1	1	1

3. Thống kê học sinh tiếp thu bài chậm :

Qua bốn tuần học, giáo viên theo dõi mức độ tiếp thu bài của học sinh và kết hợp với giáo viên chủ nhiệm của năm trước, trao đổi với phụ huynh học sinh, các lớp đã báo cáo kết quả về nhà trường và BGH đã trực tiếp vào các lớp để kiểm tra học sinh tiếp thu bài chậm, chưa nắm vững một số kiến thức của lớp đã học, nhanh quên kiến thức.

III/ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN :

1. Tìm hiểu nguyên nhân dẫn đến học sinh tiếp thu bài chậm:

Một số nguyên nhân chính:

+ Do hoàn cảnh gia đình: Số học sinh này là mồ côi bố mẹ hoặc do phụ huynh bỏ nhau hoặc đi làm ăn xa, hs ở với ông bà nên chưa được quan tâm, chưa giúp đỡ con em ôn lại kiến thức chuẩn bị cho năm học mới nên các em bị quên kiến thức.

+ Do mất căn bản: Một số học sinh có trí nhớ thực sự không bền vững (lâu nhớ mà mau quên), vào học 4 tuần lễ đầu năm nên các em chưa củng cố lại kiến thức cũ kịp thời.

+ Do động cơ học tập chưa tốt: chưa nhận thức được nhiệm vụ học tập hay nói thông thường là học sinh không chăm chỉ.

+ Do bị bệnh : (Chậm phát triển trí não, tự kỉ, tăng động giảm chú ý...)

2. Biện pháp:

- GVCN lập sổ theo dõi từng đối tượng học sinh chậm tiến của lớp và có biện pháp giúp đỡ cho từng đối tượng học sinh. Theo dõi sự tiến bộ của học sinh và có biện pháp phụ đạo hợp lí, kịp thời trong từng tháng;

- HS ở lại trong thời gian 15 phút cuối giờ và 15 phút đầu giờ của các ngày trong tuần, phụ đạo vào các tiết trống, các tiết bồi dưỡng, thực hành và các tiết tự học;

- Hàng tuần mỗi khối phân công một giáo viên phụ đạo 1 tiết vào chiều thứ sáu;

- Trong giờ dạy giáo viên phân hóa đối tượng học sinh để giúp học sinh cùng tham gia học tập tích cực;

- GVCN phối hợp với PHHS quan tâm nhắc nhở, kèm cặp thêm học sinh ở nhà;

- GVCN kết hợp GVBM lên nội dung ôn tập, phụ đạo học sinh từng lớp.

a. Học sinh nhận thức chậm do hoàn cảnh gia đình (khó khăn, mồ côi, bố mẹ li dị, chưa quan tâm hoặc quan tâm quá ít đến các em:

Giáo viên chủ nhiệm cần:

- Tạo cơ hội để trao đổi trực tiếp với phụ huynh học sinh, nắm bắt cụ thể hướng phấn đấu của học sinh vì mục tiêu, kế hoạch chung của lớp, của trường... thông qua các buổi họp phụ huynh học sinh.

- Hợp tác giữa giáo viên và phụ huynh là điều cần thiết để học sinh học tập và rèn luyện. Qua đó, giáo viên sẽ thông tin kịp thời đến phụ huynh về kết quả học tập và rèn luyện các mặt tham gia hoạt động...của con em mình thông qua sổ liên lạc. Giáo viên và phụ huynh cần có sự liên kết hai chiều nhằm có biện pháp tác động phù hợp, động viên khuyến khích khi các em tiến bộ, nhắc nhở kịp thời khi các em có biểu hiện cần uốn nắn...

- Giáo viên tạo điều kiện tốt nhất về thời gian để học sinh có thể hoàn thành bài học ngay tại lớp;

- Vận động học sinh trong lớp, trường giúp đỡ bạn về vật chất, công việc gia đình, thăm hỏi khi ốm đau bệnh tật...

b. Học sinh nhận thức chậm do mất căn bản:

Giáo viên chủ nhiệm cần:

- Hệ thống kiến thức theo chương trình học sinh đã được học;
- Đưa ra nội dung bài tập phù hợp với kiến thức để học sinh có thể luyện tập kiến thức mới và ôn lại kiến thức đã học, có hệ thống câu hỏi từ dễ đến khó cho các đối tượng...
- Dạy phân hoá đối tượng học sinh;
- Quan sát và theo dõi từng hoạt động của các em bằng nhiều hình thức tổ chức: thi đua cá nhân, thi đua theo nhóm, theo tổ, đồ vui, giải trí...Kết hợp kiểm tra thường xuyên việc học của các em mỗi ngày nhằm rèn thói quen học bài và làm bài, kích thích hoạt động trí tuệ cho các em;
- Động viên, khích lệ, tuyên dương kịp thời để:
 - + Xác nhận sự tiến bộ ở học sinh.
 - + Kích thích sự say mê, hứng thú học tập của học sinh.
 - + Thúc đẩy hành động theo chuẩn mực.
 - + Giúp học sinh tự tin là mình học được, mình có thể giỏi như bạn...
 - + Sửa chữa hành vi sai lệch của học sinh.
 - + Kiểm chế sự bộc phát, tập thói quen chu đáo và cẩn thận.
 - + Ngược lại, nếu lạm dụng trách phạt sẽ hạn chế sự độc lập, sáng tạo của học sinh.

- Tổ chức các hình thức học tập giúp đỡ lẫn nhau trong học sinh như : GV chủ nhiệm tổ chức phong trào “đôi bạn cùng tiến”. “nhóm học tốt” để các em giúp đỡ lẫn nhau. Tổ chức kiểm tra bài chéo nhau 15’ trước khi vào học.

c. Học sinh nhận biết chậm do động cơ học tập chưa tốt: không chăm chỉ, không chuyên cần hoặc chưa nhận thức được nhiệm vụ học tập:

Những học sinh rơi vào tình trạng trên là do: không học bài, không làm bài, thường xuyên để quên vở bài tập ở nhà, vừa học vừa chơi, không tập trung... Để các em có hứng thú học tập, giáo viên cần:

- Nắm vững và phối hợp nhịp nhàng các phương pháp dạy học;
- Thay đổi hình thức dạy học. ví dụ: sử dụng phương pháp trò chơi,....
- Sử dụng phong phú đồ dùng học tập...

GV giúp các em hiểu bài, tự bản thân mình giải quyết các bài tập thầy cô giao. Ngoài ra, giáo viên động viên các bạn trong tổ nhắc nhở và giúp đỡ lẫn nhau mỗi khi các em vấp phải những lỗi trên

Ngoài ra, giáo viên cần trao đổi trực tiếp với từng đối tượng học sinh bằng lời nói, cử chỉ, mệnh lệnh thật thuyết phục.

d. Học sinh nhận thức chậm do bị bệnh : (Chậm phát triển trí não, tự kỉ, tăng động giảm chú ý...)

- Giáo viên cần xác định được mức độ bệnh và có sự phối- kết hợp với gia đình, xã hội giúp đỡ học sinh;

- Nghiên cứu thêm về các loại bệnh trên qua mạng, sách báo để hiểu thêm phần nào về học sinh, đưa ra phương pháp dạy học hợp lí;

- Tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn do các cấp tổ chức để nâng cao trình độ, hiểu biết thêm công tác dạy đối tượng học sinh này.

IV/ KẾ HOẠCH CỤ THỂ

THÁNG	NỘI DUNG THỰC HIỆN	BIỆN PHÁP	NGƯỜI T. HIỆN
9/2017	- Các tổ báo cáo chất lượng đầu năm, phân loại học sinh,	- GVCN có hình thức dạy để xác định học sinh nhận thức	BGH

	học sinh khuyết tật học hòa nhập. Tổng hợp danh sách học sinh chưa hoàn thành các môn học. Lập sổ theo dõi của từng lớp. - Lên kế hoạch, tổ chức phụ đạo học sinh chậm tiến.	chậm ở môn nào, đơn vị kiến thức nào. - Các lớp lập danh sách học sinh chưa hoàn thành các môn học theo từng môn. Phân loại theo nguyên nhân. Khối họp bàn phương pháp phụ đạo. - Phân 1 giáo viên mỗi khối kèm các em 1 tiết vào chiều thứ 6, theo nhóm học sinh chậm tiến. Hướng dẫn HS chưa hoàn thành các môn học ở lại trong thời gian 15 phút cuối giờ của các ngày trong tuần, phụ đạo vào các tiết trống, các tiết thực hành, bồi dưỡng, thực hành kiến thức đã học và rèn. - Thông báo cho phụ huynh tình hình học sinh và phối hợp thực hiện.	Tổ CM, GVCN BGH GVCN
10/2017	- Báo cáo kết quả học sinh và các hoạt động giáo dục. Đối chiếu HS tiếp thu bài chậm với chuẩn kiến thức, kỹ năng cơ bản để xác định học sinh đang ở mức độ nào, xây dựng kế hoạch kèm cặp	- Báo cáo so sánh với đầu năm. - Hướng dẫn HS tiếp thu bài chậm các môn học ở lại trong thời gian 15 phút cuối giờ của các ngày trong tuần, phụ đạo nhằm vào các tiết trống, các	BGH GVCN

	ở thời gian tiếp theo.	tiết ôn và tiết tự học..... 1 giáo viên mỗi khối dạy kèm chiều thứ 6 (1 tiết) .	
11/2017	- Kiểm tra học sinh tiếp thu bài chậm các môn các môn học: Toán + Tiếng Việt + Tiếng Anh+ Khoa, sử địa...(Lưu giữ bài kiểm tra) - Tổ chức các phong trào học tập. Giúp bạn còn khó khăn về đồ dùng học tập...	- GVCN kiểm tra tại lớp; - Tiếp tục phụ đạo nhằm vào các tiết trống, các tiết ôn và rèn. - GV chủ nhiệm phân công các “đôi bạn cùng tiến”, “nhóm học tốt” để các em giúp đỡ lẫn nhau. Tổ chức kiểm tra bài trong 15’ trước khi vào học.	GVCN GVCN GVCN TPT đội
12/2017	- Tổ chức kiểm tra định kì cuối học kì I. Đối chiếu HS chưa hoàn thành các môn học đầu năm so với cuối kì 1 - Báo cáo chất lượng học lực, lập lại danh sách học sinh chưa hoàn thành các môn học. - Phụ đạo học sinh chậm tiến.	- Tiến hành khảo sát để xác định trình độ học sinh. - Báo cáo chuyên môn. - Tổ khối họp đưa ra phương pháp phụ đạo học sinh. - Thống nhất nội dung. - Hướng dẫn HS chưa hoàn thành các môn học ở lại trong thời gian 15 phút cuối giờ của các ngày trong tuần, phụ đạo nhằm vào các tiết trống, các tiết ôn và rèn. 1 giáo viên dạy chiều thứ 6, theo nhóm học sinh chưa hoàn thành các môn học.	GVCN - KT GVCN TPT đội

		- GVCN kết hợp GVBM lập nội dung ôn tập, phụ đạo học sinh từng lớp.	
01/2018	- Tiếp tục phụ đạo HS.(nếu còn)	- Hướng dẫn HS chưa hoàn thành các môn học ở lại trong thời gian 15 phút cuối giờ của các ngày trong tuần, phụ đạo nhằm vào các tiết trống, các tiết ôn. - Phân 1 giáo viên mỗi khối dạy chiều thứ 6, theo nhóm học sinh chưa hoàn thành các môn học và các hoạt động giáo dục. -GVCN kết hợp GVBM lên nội dung ôn tập, phụ đạo học sinh từng lớp.	GVCN - KT GVCN
2/2018	- Kiểm tra học sinh chưa hoàn thành các môn học môn: Toán + Tiếng Việt + Tiếng Anh (Lưu giữ bài kiểm tra) - Tổ chức kiểm tra định kỳ giữa học kì 2 xác định chất lượng học sinh chưa hoàn thành các môn học. - Tiếp tục phụ đạo HS chưa hoàn thành các môn học.	- Khảo sát một cách nghiêm túc, GVCN chú ý chất lượng HS yếu, đánh giá sự tiến bộ của học sinh, có kế hoạch phụ đạo hợp lí. - HS chưa hoàn thành các môn học ở lại trong thời gian 20 phút cuối giờ của các ngày trong tuần, phụ đạo nhằm vào các tiết trống, các tiết ôn và rên. Phân 1 giáo viên mỗi khối dạy chiều thứ 6, theo nhóm	GVCN - KT GVCN

		học sinh chưa hoàn thành các môn học. - GVCN kết hợp GVBM lên nội dung ôn tập, phụ đạo học sinh từng lớp.	
3/2018	- Tiếp tục phụ đạo HS chưa hoàn thành các môn học trong học kỳ 1. - Báo cáo chất lượng học sinh, danh sách học sinh chưa hoàn thành.	- HS chưa hoàn thành các môn học ở lại trong thời gian 15 phút cuối giờ của các ngày trong tuần, phụ đạo nhằm vào các tiết trống, các tiết ôn. - Phân 1 GV mỗi khối dạy chiều thứ 6, theo nhóm học sinh chưa hoàn thành các môn học.	Các tổ trưởng + GVCN
4/2018	- Tiếp tục phụ đạo HS chưa hoàn thành các môn học. - KS học sinh chưa hoàn thành các môn học môn : Toán + Tiếng Việt(Lưu giữ bài kiểm tra)	- Yêu cầu HS chưa hoàn thành các môn học ở lại trong thời gian 15 phút cuối giờ của các ngày trong tuần, phụ đạo nhằm vào các tiết trống, các tiết ôn và rèn. Phân 1 giáo viên mỗi khối dạy chiều thứ 6, theo nhóm học sinh chưa hoàn thành các môn học.	Các tổ trưởng + GVCN
5/2018	- Tiếp tục phụ đạo chưa hoàn thành các môn học. - Tổ chức kiểm tra định kỳ cuối học kỳ 2 - Báo cáo chất lượng học lực, danh sách học sinh chưa	- Lưu giữ HS chưa hoàn thành các môn học ở lại trong thời gian 20 phút cuối giờ của các ngày trong tuần, phụ đạo nhằm vào các tiết trống, các tiết ôn và rèn.	Các tổ trưởng + GVCN

hoàn thành các môn học.	- Phân 1 giáo viên mỗi khối	
- Đối chiếu HS kì 1 so với cuối kì 2	dạy chiều thứ 6, theo nhóm học sinh chưa hoàn thành các môn học.	
- Nếu còn HS chưa hoàn thành các môn học thì lập kế hoạch RL trong hè.	- Xác định lại danh sách học sinh chưa hoàn thành các môn học và các hoạt động giáo dục theo từng bộ môn. Có kế hoạch ôn tập cho các em học thêm trong hè.	

V. TỔ CHỨC, THỰC HIỆN:

1. Nhà trường:

- Tổ chức họp hội cha mẹ học sinh, thông qua kế hoạch nhiệm vụ năm học, các chỉ tiêu thi đua, thông qua đánh giá chất lượng đầu năm;
- Xây dựng kế hoạch, thời khóa biểu phân công giáo viên dạy phụ đạo;
- Yêu cầu giáo viên dạy quan tâm đến đối tượng học sinh chưa hoàn thành các môn học và các hoạt động giáo dục;
- BGH có kế hoạch kiểm tra đôn đốc việc dạy và học của giáo viên, học sinh, để có biện pháp giúp đỡ kịp thời.

2. Các tổ chuyên môn:

- Xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện chung cho toàn tổ, thảo luận phương pháp dạy phù hợp với các đối tượng học sinh;
- Chỉ đạo trực tiếp giáo viên lập kế hoạch, kết hợp soạn bài phù hợp với đối tượng học sinh lớp phụ trách;
- Phối kết hợp với BGH quản lý tốt việc dạy học nói chung và dạy phụ đạo học sinh tiếp thu chậm, học sinh chưa hoàn thành các môn học và các hoạt động giáo dục trong học kỳ 1; kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giảng dạy của giáo viên.

3. Giáo viên:

- Thực hiện soạn bài nghiêm túc theo kế hoạch, chuẩn bị nội dung bài dạy dễ hiểu, lựa chọn phương pháp và hình thức tổ chức dạy học phù hợp;

- GV dạy, GVCN thường xuyên động viên học sinh, tạo hứng thú, khuyến khích, khích lệ học sinh, giúp hs tự tin trong học tập, rèn luyện.

- Quản lý sát sao việc học tập của học sinh. Kết hợp với BGH duy trì việc học tập chuyên cần của học sinh, liên hệ thường xuyên với phụ huynh học sinh để cùng kết hợp tạo điều kiện cho học sinh tham gia học;

- Thực hiện nghiêm túc quy định của nhà trường về việc dạy để nâng cao chất lượng giáo dục.

Trên đây là kế hoạch phụ đạo học sinh chậm tiến, học sinh chưa hoàn thành các môn học và các hoạt động giáo dục của trường Tiểu học Nguyễn Văn Cừ trong năm học 2017 - 2018. Yêu cầu các tổ chức và cá nhân nghiêm túc thực hiện kế hoạch này.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (duyet);
- Các tổ chuyên môn (t/h);
- Giáo viên (Email)(t/h);
- Lưu: VT.

**DUYỆT KẾ HOẠCH
HIỆU TRƯỞNG**

**LẬP KẾ HOẠCH
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**
(Đã ký)

Ngô Thị Ninh

Phạm Thị Hà